TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 93/2021/QĐCNHGT-HNGĐ

Bắc Quang, ngày 26 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn khởi kiện "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" đề ngày 27/7/2021 của chị Phạm Thị Lan A; địa chỉ: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 8 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa;

- Người khởi kiện: Chị Phạm Thị Lan A, sinh năm 1996; dân tộc: Kinh.

Địa chỉ: Thôn M, xã Kim N, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Người bị kiện: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1993; dân tộc: Kinh.

Địa chỉ: Thôn M, xã Kim N, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Lan A và anh Vũ Văn T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Lan A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vũ Mạnh H, sinh ngày 30/11/2015 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; anh Vũ Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vũ Anh T, sinh ngày 10/10/2018 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Cả hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã K, huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Tư